

Số: 26/2025/QĐST-DS

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 306; 317; 319 Luật thương mại.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 56/2024/TLST- KDTM ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP VNTV (VPBank); Trụ sở: Số 89 LH, phường LH, quận DD, thành phố Hà Nội; Đại diện theo pháp luật: ông N C D – Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo uỷ quyền: ông P T A – Phó giám đốc Trung tâm Xử lý nợ Pháp Lý (theo văn bản uỷ quyền số 38a/2024/UQN – CTQT ngày 01/6/2024 của Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank); Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông M Q M, ông Đ V H theo văn bản uỷ quyền số 1575 ngày 14/10/2024.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH SL HN; Trụ sở theo đăng ký kinh doanh: số 2, ngách 342/61 KĐ, phường HD, quận TX, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông N V S – Giám đốc.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông N V K, sinh năm 1987, CCCD số 036087024555 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 17/11/2021; Nơi thường trú: Số 2, ngách 342/61 KĐ, phường HD, quận TX, thành phố Hà Nội.

+ Ông T V H, sinh năm 1979, CCCD số 034079005236 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 01/05/2021; Nơi thường trú: Thôn T, TL, TT, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH SL HN do ông N V S là Giám đốc vay vốn của VPBank theo Hợp đồng cho vay số 09032023-10466408-01-SME ngày 10/3/2023, Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp ô tô số 180523 – 10466408-AUTO – 1/HĐ ngày 18/5/2023 và các Khế ước nhận nợ kèm, tổng số tiền tính trên các khế ước còn dư nợ là 1.855.156.000 đồng. Cụ thể như sau:

* Hợp đồng cho vay số 09032023-10466408-01-SME ngày 10/3/2023: Mục đích sử dụng tiền vay: vay mua 02 ô tô tự đổ nhãn hiệu TMT theo hợp đồng mua bán xe ô tô số 110/203/HĐKT/TMT – DV8 giữa Công ty cổ phần kinh doanh và dịch vụ số 8 và bên mua là Công ty TNHH SL HN; lãi suất trong hạn được quy định trong khế ước nhận nợ ký giữa bên vay và bên Ngân hàng; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư nợ lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Khế ước nhận nợ số 09032023-10466408-01-SME/KU/lần ngày 10/3/2023: Số tiền cho vay: 505.156.000 đồng, thời hạn vay: 48 tháng kể từ ngày 14/3/2023 đến ngày 14/3/2027; Lãi suất cho vay trong hạn: lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 12.9%/năm. Cố định trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, hết thời hạn 12 tháng này lãi suất sẽ điều chỉnh định kỳ 01 tháng/lần, ngày điều chỉnh là ngày 14/3/2024. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng do Hội sở chính của bên Ngân hàng áp dụng đối với khoản giải ngân có kỳ hạn là trên 3 năm đến bằng 5 năm và kỳ điều chỉnh lãi suất là 1M tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4%/năm.

* Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp ô tô số 180523 – 10466408-AUTO – 1/HĐ ngày 18/5/2023: Mục đích vay mua ô tô mới phục vụ mục đích đi lại theo Hợp đồng mua bán xe ô tô số 23230516; lãi suất trong hạn được quy định trong khế ước nhận nợ ký giữa bên vay và bên Ngân hàng; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất chậm trả áp dụng đối với tiền lãi chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư nợ lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Khế ước nhận nợ số số 180523 – 10466408-AUTO – 1/HĐ ngày 18/5/2023: số tiền nhận nợ 1.350.000.000 đồng; thời hạn vay: 83 tháng kể từ ngày 18/5/2023 đến ngày 18/4/2030; Lãi suất cho vay trong hạn: lãi suất cho vay tại thời điểm giải ngân là 11.3%/năm. Cố định trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, hết thời hạn 12 tháng này lãi suất sẽ điều chỉnh định kỳ 01 tháng/lần, ngày điều chỉnh là ngày 18/5/2024. Mức điều chỉnh lãi suất được xác định bằng lãi suất bán vốn của bên Ngân hàng do Hội sở chính của bên Ngân hàng áp dụng đối với khoản giải ngân có

kỳ hạn là trên 83 tháng và kỳ điều chỉnh lãi suất là 1M tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4%/năm.

Tài sản bảo đảm cho các khoản vay nêu trên bao gồm:

+ Tài sản 1: 02 chiếc xe ô tô nhãn hiệu: tải TMT, BKS: 29H-619.89 và BKS: 29H-627.07 đứng tên Công ty TNHH SL HN. Xác lập thế chấp tại VPBank theo hợp đồng thế chấp số: 09023023-10466408-01-SME/TC ngày 10/3/2023.

+ Tài sản 2: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD, BKS: 30K-334.75 đứng tên Công ty TNHH SL HN. Xác lập thế chấp tại VPBank theo hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp số: 180523-10466408-AUTO-01 ngày 18/05/2023.

- Ngoài ra, theo Hợp đồng bảo lãnh số: 01/HĐBL ngày 10/3/2023 và Hợp đồng bảo lãnh số: 01/HĐBL ngày 10/3/2023 đã ký với VPBank: Bên bảo lãnh anh N V K và anh T V H đồng ý dùng toàn bộ tài sản của mình bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty TNHH SL HN trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ phát sinh theo các hợp đồng giữa Công ty TNHH SL HN và VPBank bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, các khế ước nhận nợ và văn bản liên quan.

Quá trình thực hiện hợp đồng: Công ty TNHH SL HN đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Vpbank kể từ ngày 11/12/2023 và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 21/4/2025 Công ty TNHH SL HN còn nợ VPBank tổng số tiền là 1.608.693.041 đồng trong đó:

- Nợ gốc là 1.184.166.474 đồng.
- Nợ lãi trong hạn: 55.472.841 đồng;
- Lãi quá hạn: 337.512.997 đồng
- Lãi chậm trả: 31.540.729 đồng;

Cụ thể:

- Khế ước nhận nợ số 09032023-10466408-01-SME/KU/lần ngày 10/3/2023: nợ gốc là 159.467.997 đồng, nợ lãi trong hạn 14.340.897 đồng, lãi quá hạn là 76.282.031 đồng, lãi chậm trả 7.104.592 đồng.

- Khế ước nhận nợ số 180523 – 10466408-AUTO – 1/HĐ ngày 18/5/2023: gốc là 1.024.698.477 đồng, lãi trong hạn là 41.131.944 đồng, lãi quá hạn là 261.230.966 đồng, lãi chậm trả 24.436.137 đồng.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận cụ thể như sau:

- Công ty TNHH SL HN phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi, tiền lãi chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo các Hợp đồng tín dụng nêu trên; tạm tính đến ngày 21/4/2025, tổng số tiền là 1.608.693.041 đồng trong đó: - Nợ gốc là 1.184.166.474 đồng; - Nợ lãi trong hạn: 55.472.841 đồng; - Lãi quá hạn: 337.512.997 đồng; - Lãi chậm trả: 31.540.729 đồng; Cụ thể:

+ Khế ước nhận nợ số 09032023-10466408-01-SME/KU/lần ngày 10/3/2023: nợ gốc là 159.467.997 đồng, nợ lãi trong hạn 14.340.897 đồng, lãi quá hạn là

76.282.031 đồng, lãi chậm trả 7.104.592 đồng.

+ Khế ước nhận nợ số số 180523 – 10466408-AUTO – 1/HĐ ngày 18/5/2023: gốc là 1.024.698.477 đồng, lãi trong hạn là 41.131.944 đồng, lãi quá hạn là 261.230.966 đồng, lãi chậm trả 24.436.137 đồng.

Thời gian trả nợ: ngày 29/4/2025 phải thanh toán 500 triệu đồng; ngày 25/5/2025 phải thanh toán 500 triệu đồng; ngày 25/6/2025 phải thanh toán toàn bộ khoản nợ còn lại.

- Công ty TNHH SL HN tiếp tục chịu lãi quá hạn và lãi chậm trả trên số nợ gốc chưa trả theo các Hợp đồng tín dụng và văn bản có liên quan đã ký kết kể từ ngày 22/4/2025 cho đến ngày Công ty TNHH SL HN thực tế trả hết nợ cho VPBank.

- Trong trường hợp Công ty TNHH SL HN vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào, VPBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền: Tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp là

+ Tài sản 1: 02 chiếc xe ô tô nhãn hiệu: tải TMT, BKS: 29H-619.89 và BKS: 29H-627.07 đứng tên Công ty TNHH SL HN. Xác lập thế chấp tại VPBank theo hợp đồng thế chấp số: 09023023-10466408-01-SME/TC ngày 10/3/2023.

+ Tài sản 2: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu: FORD, BKS: 30K-334.75 đứng tên Công ty TNHH SL HN. Xác lập thế chấp tại VPBank theo hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp số: 180523-10466408-AUTO-01 ngày 18/05/2023.

- Trong trường hợp Công ty TNHH SL HN không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì anh N V K và anh T V H thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trả nợ thay Công ty TNHH SL HN bao gồm: trả nợ gốc, lãi, các khoản phí, tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại, các khoản phải hoàn trả và tất cả các nghĩa vụ khác của Công ty TNHH SL HN với VPBank phát sinh từ Hợp đồng cho vay số 09032023-10466408-01-SME ngày 10/3/2023, Hợp đồng cho vay kèm hợp đồng thế chấp ô tô số 180523 – 10466408-AUTO – 1/HĐ ngày 18/5/2023 và các Khế ước nhận nợ kèm ký giữa Công ty TNHH SL HN và VPBank bao gồm cả các phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, các khế ước nhận nợ và văn bản liên quan.

Về án phí: Ghi nhận Công ty TNHH SL HN tự nguyện chịu toàn bộ án phí số tiền 30.130.395 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp 32.000.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0036517 ngày 14/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận TX.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời

hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền